

Số: 4735 /BGDDT-GDDH  
V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm  
học 2022-2023 đối với giáo dục đại học

*Hà Nội, ngày 23 tháng 9 năm 2022*

Kính gửi: - Các đại học, học viện, trường đại học;  
- Các trường cao đẳng sư phạm.

Thực hiện Chỉ thị số 1112/CT-BGDDT ngày 19/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2022-2023, Bộ GDĐT đề nghị các đại học, học viện, trường đại học, các trường cao đẳng sư phạm (sau đây gọi là cơ sở đào tạo) thực hiện nhiệm vụ giáo dục đại học năm học 2022-2023 với các nội dung chủ yếu như sau:

### **I. NHIỆM VỤ CHUNG**

1. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025; Nghị quyết của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; các nghị quyết, kết luận của Đảng, Quốc hội và các văn bản chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, văn bản của Bộ GDĐT về giáo dục đại học (GDDH). Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và hội nhập quốc tế.

2. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai tự chủ đại học đi vào chiều sâu, gắn với thực hiện trách nhiệm giải trình, công khai, minh bạch thông tin theo quy định; hoàn thiện tổ chức bộ máy và kiện toàn các vị trí lãnh đạo, quản lý; ổn định phương thức tuyển sinh; nâng cao năng lực đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý; tổ chức thực hiện chuẩn chương trình đào tạo và các giải pháp bảo đảm chất lượng; tăng cường phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; tiếp tục thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, đẩy mạnh công tác hậu kiểm.

### **II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

**1. Nâng cao năng lực thực thi pháp luật của đội ngũ cán bộ quản lý của các cơ sở đào tạo; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra**

a) Triển khai mạnh mẽ các giải pháp để quán triệt, phổ biến, tập huấn kỹ về nội dung các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành để các cơ sở đào tạo nắm rõ những điểm mới và triển khai thực hiện bảo đảm đúng quy định. Trên cơ sở đó, các cơ sở đào tạo căn cứ để xây dựng, ban hành các quy chế, văn bản của đơn vị theo đúng thẩm quyền, phù hợp với các quy định của pháp luật và tổ chức thực hiện nghiêm túc.

b) Đội ngũ cán bộ quản lý của các cơ sở đào tạo chủ động nghiên cứu các quy định của pháp luật để thực hiện đầy đủ, đúng quy định về quyền tự chủ và trách nhiệm giải trình, nhất là trong công tác mở ngành, tuyển sinh, liên kết đào tạo, quản lý và sử dụng tài chính, tài sản.

c) Kiện toàn và tăng cường năng lực đội ngũ làm công tác thanh tra, pháp chế tại cơ sở đào tạo; giúp tham mưu thực hiện quyền tự chủ bảo đảm công tác quản trị nhà trường theo quy định của pháp luật, phòng ngừa và kịp thời phát hiện, chấn chỉnh vi phạm; giám sát việc tuân thủ pháp luật, thực hiện quy chế dân chủ trong các hoạt động của cơ sở đào tạo và trách nhiệm giải trình của người có thẩm quyền theo chức năng, nhiệm vụ được giao; giám sát việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của cơ sở đào tạo; tích cực tham gia góp ý đối với các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do Bộ GDĐT chủ trì xây dựng.

d) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra nội bộ thực hiện quản trị nhà trường hiệu quả. Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra nội bộ theo đúng hướng dẫn của Bộ GDĐT; rà soát và chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế, vi phạm trong mọi lĩnh vực quản lý; kịp thời thanh tra, kiểm tra, giải quyết dứt điểm những vấn đề nóng, phức tạp mới phát sinh. Thực hiện công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của công dân và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo quy định.

## **2. Hoàn thiện bộ máy tổ chức, tăng cường năng lực quản trị đại học theo đúng quy định của pháp luật**

a) Tăng cường rà soát, hoàn thiện cơ cấu tổ chức của nhà trường (đúng về thành phần, đủ về số lượng) bảo đảm đúng quy định của pháp luật. Đặc biệt chú ý việc thành lập và kiện toàn hội đồng trường; hoàn thiện cơ cấu tổ chức và tính pháp lý của các phân hiệu.

b) Hoàn thiện quy chế tổ chức và hoạt động, quy chế làm việc của hội đồng trường và các quy định nội bộ khác của nhà trường; trong đó, quy định rõ vai trò, trách nhiệm và sự phối hợp giữa hội đồng trường và ban giám hiệu theo đúng quy định; phân công trách nhiệm rõ vị trí, vai trò, chức năng của mỗi thiết chế, mỗi thành viên hội đồng trường trong việc xây dựng và thực hiện chiến lược, kế hoạch, mục tiêu phát triển của cơ sở đào tạo, đảm bảo ổn định và phát triển cơ sở đào tạo. Coi đây là công cụ quan trọng nhằm nâng cao hiệu quả quản trị đại học.

c) Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch bồi dưỡng, nâng cao năng lực quản trị đại học theo hướng hiện đại cho các thành viên hội đồng trường, các cán bộ chủ chốt để quản lý, quản trị hiệu quả và thực hiện tốt vai trò, chức năng, nhiệm vụ được giao.

## **3. Hoàn thiện các phương thức tuyển sinh năm 2023; xác định phương hướng, định hướng tuyển sinh từ năm 2025**

a) Hoàn thiện đề án tuyển sinh năm 2023, trong đó đặc biệt lưu ý hoàn thiện các phương thức tuyển sinh theo hướng đơn giản hóa, thực hiện đúng Quy chế tuyển sinh hiện hành; tránh đưa ra những phương thức tuyển sinh phức tạp, gây khó khăn cho thí sinh.

b) Xây dựng và công bố kịp thời định hướng, phương hướng cho công tác tuyển sinh cho năm 2025 trở đi, khi có thí sinh bắt đầu tốt nghiệp Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Các phương thức tuyển sinh từ năm 2025 cần phù hợp với yêu cầu, nội dung, cấu trúc của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

c) Riêng đối với các cơ sở đào tạo có ngành đào tạo giáo viên: cần chủ động làm việc với Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương để triển khai thực hiện hiệu quả Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và Nghị định số 116/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt đối với sinh viên sư phạm; gắn kết chặt chẽ giữa năng lực đào tạo, bồi dưỡng với yêu cầu về số lượng và chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục nhằm tiếp tục thực hiện đổi mới căn bản và toàn diện GDĐT và đáp ứng yêu cầu triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới.

#### **4. Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong hệ thống quản lý, trong dạy và học**

a) Xây dựng Kế hoạch và triển khai các nhiệm vụ, giải pháp của Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”<sup>1</sup>.

b) Tiếp tục triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong các cơ sở đào tạo theo hướng dẫn tại công văn số 4966/BGDĐT-CNTT ngày 31/10/2019 về việc triển khai nhiệm vụ ứng dụng CNTT đối với các cơ sở GDĐT.

c) Xây dựng và triển khai Đề án thí điểm mô hình giáo dục đại học số trên cơ sở triển khai nền tảng dạy học trực tuyến dùng chung, phát triển hệ thống khóa học trực tuyến dùng chung của một số nhóm ngành đào tạo trình độ đại học.

d) Xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về giáo dục đại học phục vụ công tác báo cáo, thống kê, dự báo và các hoạt động quản lý giáo dục đại học; tăng cường thực hiện thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến và bộ phận một cửa, một cửa liên thông. Triển khai các giải pháp thu học phí không dùng tiền mặt.

đ) Tăng cường các điều kiện đảm bảo về hạ tầng kỹ thuật và năng lực ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy - học trực tuyến và trong công tác kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục. Triển khai hệ thống quản trị cơ sở đào tạo, hoàn thiện cơ sở dữ liệu toàn ngành, kết nối liên thông với các cơ sở dữ liệu quốc gia, ứng dụng hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước về GDĐT; tích hợp các dịch vụ trực tuyến và kết nối CSDL HEMIS của Bộ. Khuyến khích phát triển và ứng dụng công nghệ dữ liệu lớn, trí tuệ nhân tạo hỗ trợ hiệu quả cho công tác quản lý, đào tạo và nghiên cứu khoa học.

#### **5. Tăng cường các điều kiện bảo đảm và quản lý chất lượng**

a) Rà soát các điều kiện bảo đảm chất lượng của ngành và chương trình đào tạo, trong đó chú trọng phát triển đội ngũ giảng viên và cán bộ quản lý nhằm

<sup>1</sup> Ban hành kèm theo Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

bảo đảm chất lượng đào tạo đủ về số lượng, cơ cấu và đúng tiêu chuẩn, phù hợp với chuẩn chương trình đào tạo và quy mô đào tạo.

b) Xây dựng hệ thống bảo đảm chất lượng của cơ sở đào tạo, trong đó tập trung phát triển hệ thống bảo đảm chất lượng bên trong; đẩy mạnh kiểm định chất lượng chương trình đào tạo, cơ sở đào tạo theo quy định.

c) Thực hiện đúng quy định về quản lý văn bằng, chứng chỉ; trong đó lưu ý việc lập hồ sơ quản lý văn bằng, chứng chỉ, cấp văn bằng đúng quy định, đặc biệt là văn bằng trình độ tương đương. Chấn chỉnh việc tổ chức thi, đào tạo, bồi dưỡng, sát hạch để cấp các loại chứng chỉ bảo đảm đúng quy định.

## **6. Tăng cường phát triển các hoạt động khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo**

a) Xây dựng định hướng hoạt động khoa học công nghệ phù hợp với chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của quốc gia; đẩy mạnh hoạt động đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp và sở hữu trí tuệ trong các cơ sở đào tạo. Chú trọng công tác xây dựng kế hoạch dài hạn và hàng năm về phát triển hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Trong đó, cần đầu tư nguồn lực và có các giải pháp hiệu quả để phát triển toàn diện các hoạt động khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo; ưu tiên các nghiên cứu có kết quả công bố trên các tạp chí khoa học uy tín trong nước và quốc tế, các nghiên cứu ứng dụng chuyển giao phục vụ phát triển kinh tế - xã hội; các nghiên cứu gắn với nâng cao chất lượng đào tạo.

b) Thúc đẩy hình thành các nhóm nghiên cứu, các nhóm nghiên cứu mạnh của giảng viên trong các cơ sở đào tạo. Đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên và người học.

c) Thực hiện có hiệu quả các chính sách, pháp luật về khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo; rà soát, ban hành các quy định về liên chính học thuật, đảm bảo khách quan, trung thực, thực chất trong hoạt động nghiên cứu khoa học.

d) Chủ động có giải pháp, cơ chế phù hợp nhằm thu hút các nguồn lực bên ngoài hỗ trợ cho khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo trong các cơ sở đào tạo.

## **7. Thu hút các nguồn lực đầu tư và đẩy mạnh công tác giải ngân**

a) Tăng cường thu hút các nguồn lực đầu tư cho GDĐH, bảo đảm điều kiện cơ sở vật chất đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định, phù hợp với quy mô đào tạo và yêu cầu thực tiễn theo định hướng phát triển của cơ sở đào tạo. Khuyến khích đẩy mạnh việc phối hợp với doanh nghiệp nhằm thu hút đầu tư cơ sở vật chất và tạo điều kiện giải quyết việc làm cho sinh viên sau khi tốt nghiệp.

b) Đối với các cơ sở đào tạo công lập: tiếp tục thực hiện có hiệu quả đầu tư cơ sở vật chất với các dự án thuộc danh mục Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025; đẩy mạnh công tác giải ngân vốn đầu tư công, coi đây là nhiệm vụ then chốt để nâng cao năng lực, tăng cường cơ sở vật chất, thúc đẩy phát triển cơ sở đào tạo.

## 8. Đẩy mạnh hội nhập quốc tế

a) Chủ động mở rộng và nâng cao hiệu quả của hợp tác quốc tế; phát triển các chương trình, dự án hợp tác có chất lượng với đối tác nước ngoài, rà soát các chương trình liên kết đào tạo đảm bảo thực hiện đúng quy định, chú trọng lựa chọn các đối tác có uy tín tốt; tích cực hợp tác, tìm kiếm các nguồn lực hỗ trợ quốc tế góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học; khuyến khích kiểm định chất lượng của các tổ chức kiểm định quốc tế có uy tín được công nhận hoạt động ở Việt Nam.

b) Đẩy mạnh việc thu hút sinh viên, nhà khoa học có uy tín ở nước ngoài đến học tập, giảng dạy và nghiên cứu khoa học; nâng cao chất lượng đào tạo cho lưu học sinh Lào và Campuchia; Phát triển nguồn nhân lực trình độ cao thông qua việc cử giảng viên đi đào tạo ở nước ngoài theo các chương trình học bổng và các chương trình hợp tác song phương giữa các cơ sở giáo dục đại học. Tích cực tham gia các bảng xếp hạng trường đại học có uy tín quốc tế.

## 9. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục đại học

a) Chủ động thông tin, truyền thông về các chủ trương, chính sách mới trong lĩnh vực GDĐH và việc triển khai thực hiện các nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ về chủ trương tự chủ đại học, nhất là thông qua những ví dụ thành công và bài học kinh nghiệm trong quá trình triển khai thực tế tại cơ sở đào tạo.

b) Đổi mới nội dung, phương thức truyền thông để nâng cao hiệu quả tuyên truyền; tăng cường phối hợp, xử lý hiệu quả các vấn đề về truyền thông, nhất là các vấn đề xã hội quan tâm, bức xúc để xã hội, nhân dân hiểu, chia sẻ, ủng hộ và đóng góp nhiều hơn cho phát triển GDĐH.

## III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ các quy định hiện hành, văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT, tình hình thực tiễn của địa phương và nhà trường, các cơ sở đào tạo xây dựng kế hoạch cụ thể để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ giáo dục đại học năm học 2022-2023 bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

Các cơ sở đào tạo chủ động phối hợp với các Cục, Vụ liên quan của Bộ GDĐT (hoặc qua đầu mối là Vụ Giáo dục Đại học) để triển khai thực hiện và kịp thời giải quyết, tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn; báo cáo kết quả thực hiện vào cuối năm học gửi Bộ GDĐT (trước ngày 15/8/2023)./.

### Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để p/h c/đ);
- Các bộ, ngành có quản lý cơ sở đào tạo (để p/h c/đ);
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (để p/h c/đ);
- Các đơn vị thuộc Bộ GDĐT;
- Công TTĐT của Bộ GDĐT;
- Lưu: VT, GDĐH.



KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG

Hoàng Minh Sơn